



- Bản điều tra này được **thực hiện** căn cứ theo 「**Khoản 3 của Điều 5 trong Luật thống kê**」, và theo 「**Điều 32 của Luật thống kê**」 tất cả mọi công dân đều phải có **nghĩa vụ trả lời** một cách trung thực.
- Căn cứ theo 「**Điều 33 của Luật thống kê**」, nội dung trả lời sẽ được **bảo mật** tuyệt đối và chỉ được sử dụng với **mục đích lập biểu thống kê**.



Cách thức tham gia bản điều tra

- Viết chữ ngay ngắn vào bên trong ô vuông **Daejeon** hành phố trực thuộc Trung ương
- Điền số vào ô bên phải **3** tháng **2** Ngày
- Hãy đánh ● vào chỗ đã chọn **① Nam ② Nữ**



Trang chủ
www.census.go.kr



Điện thoại hỏi đáp (Miễn phí)
080-000-2025

Ghi chú



Hiện tại 0 giờ ngày 1 tháng 11 năm 2022, tất cả những người hiện đang sống tại khu vực này dù có đăng ký công dân hay có quan hệ ruột thịt hay không đều thuộc đối tượng điều tra.



Đối tượng điều tra

- Người đang cư trú tại các cơ sở phúc lợi xã hội hoặc ở trọ (ngoại trừ người quản lý và thành viên gia đình đó)
- ※ Những người ở cơ sở phúc lợi xã hội nhưng buổi sáng tới đó và buổi chiều lại trở về nhà thì sẽ không thuộc đối tượng điều tra.



Xin hãy ghi tên, phường, số phòng của cơ sở phúc lợi hiện bản thân đang sống.

Tên cơ sở	Phường	Số

Khi điền vào Bản điều tra nếu có điều gì cần thắc mắc hãy tham khảo trang Web (www.census.go.kr) của Tổng điều tra dân số và nhà ở hoặc gọi điện đến số **080-000-2025 (Miễn phí)**



Phía dưới là ô dành cho người điều tra ghi

Thành phố/ Tỉnh	Thành phố/ Quận/ Khu	Ấp/ Xã/ Phường	Mã số khu vực điều tra	Mã số nơi cư trú	Mã số hộ gia đình	Mã số thành viên gia đình

Họ và tên /Giới tính	<div> <div>1</div> <div></div> </div> <div> <div>2</div> <div> <div>① Nam</div> <div>② Nữ</div> </div> </div>
Ngày tháng năm sinh	<div> <div>3</div> <div>Ngày tháng năm sinh là khi nào?</div> </div> <div> <div>• Điền ngày tháng năm sinh ghi trên chứng minh thư</div> <div> <div></div><div></div><div></div> </div> <div> <div></div> năm <div></div><div></div> tháng <div></div><div></div> Ngày </div> </div>
Quốc tịch	<div> <div>4</div> <div>Quốc tịch khi sinh ra và quốc tịch hiện tại là ở đâu?</div> </div> <div> <div>• Người tộc Triều Tiên thì điền quốc tịch Trung Quốc (gốc Hàn)</div> <div> <div> <div>4-1</div> <div>Quốc tịch khi sinh</div> <div> <div>① Hàn Quốc</div> <div>② Tên quốc gia nước ngoài:</div> <div></div> </div> </div> <div> <div>4-2</div> <div>Quốc tịch hiện tại</div> <div> <div>① Hàn Quốc</div> <div>② Tên quốc gia nước ngoài:</div> <div></div> </div> </div> </div> </div>
◆ Hãy trả lời câu số 5 nếu đã ghi bất kỳ một quốc tịch nước ngoài nào ở câu số 4 .	
Tháng năm nhập cảnh	<div> <div>5</div> <div>Lần đầu tiên nhập cảnh vào Hàn Quốc để cư trú, làm việc hay học tập là khi nào?</div> </div> <div> <div>• Ngoại trừ trường hợp đã nhập cảnh ngắn hạn để du lịch</div> <div> <div></div><div></div><div></div><div></div> </div> <div> <div></div> năm <div></div><div></div> tháng </div> </div>
Nơi sinh	<div> <div>6</div> <div>Nơi sinh của bạn ở đâu?</div> </div> <div> <div>• Nói về nơi mẹ bạn đã sinh sống khi sinh ra bạn.</div> <div> <div>① Nhà hiện đang sinh sống</div> <div>② Nhà khác ở cùng thành phố, quận, khu</div> <div>③ Thành phố, quận, khu khác</div> <div>④ Bắc Hàn hoặc nước ngoài</div> </div> <div> <div>→ Trong trường hợp là thành phố, quận, khu khác thì ghi tên khu vực hành chính hiện tại của thành phố, tỉnh và thành phố, quận, khu tương ứng</div> <div>• Nếu sinh ra ở Bắc Hàn thì ghi là 'Bắc Hàn', nếu là người nước ngoài thì ghi tên quốc gia vào.</div> <div> <div>•</div> <div> <div></div> Thành phố đặc biệt·Thành phố trực thuộc Trung ương·Tỉnh <div></div> Thành phố·Quận·Khu </div> <div>• Bắc Hàn hoặc tên quốc gia ở nước ngoài</div> <div></div> </div> </div> </div>
Tôn giáo	<div> <div>7</div> <div>Bạn có theo tôn giáo không?</div> </div> <div> <div>• Trường hợp ⑨. Khác, hãy ghi cụ thể tên tôn giáo đó.</div> <div> <div>① Có</div> <div>→ Nếu có thì là tôn giáo gì?</div> <div> <div>1. Phật giáo</div> <div>2. Đạo cơ đốc (Đạo tin lành)</div> <div>3. Đạo cơ đốc (Công giáo)</div> <div>4. Phật giáo nguyên</div> <div>5. Nho giáo</div> <div>6. Phật giáo đại thừa</div> <div>7. Chân lý đại thuần</div> <div>8. Đại chúng giáo</div> <div>9. Khác</div> <div></div> </div> </div> <div> <div>② Không có</div> </div> </div>

8 Bạn đã nhận chương trình giáo dục chính quy đến đâu?

- Giáo dục chính quy được Bộ trưởng bộ giáo dục công nhận học lực.
- Trường hợp đồ kỳ thi kiểm tra trình độ thì được chứng nhận là nhận giáo dục chính quy.
- Trẻ chưa vào học tiểu học thì ghi là 「① Chưa nhận (Bao gồm cả chưa đi học)」

- | | | |
|--------------------------------------|---|------------------------|
| ① Chưa nhận (bao gồm cả chưa đi học) | } | |
| ② Trường cấp 1 | | |
| ③ Trường cấp 2 | | |
| ④ Trường cấp 3 | | |
| ⑤ Cao đẳng (hệ 2,3 năm) | | 1. Tốt nghiệp |
| ⑥ Đại học(hệ 4 năm trở lên) | | 2. Đang theo học |
| ⑦ Chương trình thạc sĩ | | 3. Hoàn thành khóa học |
| ⑧ Chương trình tiến sĩ | | 4. Tạm nghỉ học |
| | | 5. Bỏ học giữa chừng |

◆ Chỉ trả lời câu số **9** trong trường hợp đã trả lời phần ⑤~⑧ trong câu trình độ giáo dục ở câu **8**.

9 Chuyên ngành ở cấp học cao nhất(bao gồm cả đã tốt nghiệp, đang theo học, hoàn thành khóa học, tạm nghỉ học, bỏ học giữa chừng) của bạn là gì?

- ① Giáo dục
- ② Nghệ thuật và nhân văn học
- ③ Xã hội học, ngôn luận, thông tin học
- ④ Kinh doanh, hành chính và luật
- ⑤ Khoa học tự nhiên, toán học/thống kê học
- ⑥ Kỹ thuật truyền thông thông tin
- ⑦ Kỹ thuật công nghiệp, sản xuất và xây dựng
- ⑧ Nông lâm ngư nghiệp và thú y học
- ⑨ Y tế và phúc lợi
- ⑩ Dịch vụ

◆ Trẻ từ 0 tuổi (Sinh trước 31.10.2022) đến khi học tiểu học mới phải trả lời.

10 Trong 1 tuần trước trẻ này chủ yếu được ai chăm sóc (tại đâu) vào ban ngày (từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều)?

- Học sinh tiểu học sau khi kết thúc buổi học chính quy ở trường thì chủ yếu ở đâu hoặc ai là người chăm sóc trẻ.
- Trong trường hợp có trên 2 nơi thì chỉ cần ghi 2 nơi chính.

- ① Bố mẹ của trẻ
- ② Ông bà của trẻ (bên nội, bên ngoại)
- ③ Thành viên gia đình khác hoặc thân
- ④ Người giúp việc, người trông trẻ (Người giữ trẻ)
- ⑤ Ở một mình hoặc sống cùng trẻ khác
- ⑥ Nhà trẻ (Trường mầm non)
- ⑦ Trường mẫu giáo
- ⑧ Trung tâm trẻ em tại khu vực
- ⑨ Trường trông trẻ ngoài giờ, phòng chăm sóc trẻ trường tiểu học
- ⑩ Các trung tâm học thêm (bao gồm trường nghệ thuật, trường giải trí, trường mầm non tiếng Anh v.v..)
- ⑪ Khác

◆ Tất cả những thành viên từ 5 tuổi trở lên (Sinh trước 31.10.2017) đều phải trả lời.

Hạn chế hoạt động

11 Bạn có gặp khó khăn trong những hoạt động nào dưới đây liên quan đến vấn đề sức khỏe?

11-1 (Dù có dùng kính) cũng tương đối khó nhìn

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-2 (Dù có dùng máy trợ thính) cũng tương đối khó nghe

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-3 Khó khăn trong việc đi bộ hoặc đi lên cầu thang

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-4 Khó khăn trong việc ghi nhớ hay tập trung

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-5 Khó khăn trong việc tự mặc quần áo, tắm rửa, ăn cơm

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-6 Khó khăn ít nhiều trong việc giao tiếp với người khác

- ① Đúng vậy ② Không phải

11-7 Nếu gặp khó khăn nhiều hơn 1 trong số những hoạt động trên, thì khó khăn ấy đã bắt đầu được bao lâu rồi?

- Trong trường hợp có trên 2 khó khăn thì hãy lấy thời gian nào dài hơn.

- ① Dưới 6 tháng ② Trên 6 tháng

Chăm sóc người bị hạn chế hoạt động

12 Nếu thấy khó khăn trên một hoạt động ghi tại câu số 11 thì có cần sự chăm sóc giám hộ không?

- ① Cần thiết

→ Chủ yếu là ai (ở đâu) đang chăm sóc người này vào ban ngày (từ 9h sáng đến 6h chiều)?

- | | |
|--|---|
| 1. Vợ/chồng của người này | 5. Người chăm sóc, điều dưỡng tới tận nhà giúp đỡ |
| 2. Con cái của người này, vợ/chồng của con cái | 6. Cơ sở chăm sóc vào ban ngày |
| 3. Bố mẹ, ông bà của người này | 7. Cần chăm sóc nhưng không có người chăm sóc |
| 4. Người thân hoặc gia đình khác | 8. Khác <input type="text"/> |

- ② Không cần

◆ Tất cả những thành viên từ 12 tuổi trở lên (Sinh trước 31.10.2010) đều phải trả lời.

Có đi làm, đi học hay không

13 Thường ngày có đi học hoặc đi làm ở trường hoặc ở công sở (công ty, nơi làm việc) hay không?

- Trong trường hợp đi cả tới trường và đi cả tới công sở thì chỉ ghi một hoạt động chính.
- Bao gồm cả trường hợp đi bộ đi đến trường hoặc công sở
- Trong trường hợp đang học tại các trung tâm học thi hay kỹ thuật các loại thì ghi là 「② Đi học」

- ① Đi làm ② Đi học ③ Không → Chuyển sang câu 17

Địa điểm đi học, đi làm

14 Trường học hoặc công sở (công ty, nơi làm việc) ở đâu?

- ① Ấp-Xã-Phường hiện đang sinh sống


- ② Ấp-Xã-Phường khác

→ Trong trường hợp đi học, đi làm ở ấp, xã, phường khác thì hay ghi tên khu vực hành chính tương ứng ở đó.

- Thành phố đặc biệt-Thành phố trực thuộc Trung ương-Tỉnh Thành phố-Quận-Khu
- Ấp-Xã-Phường

- Ghi tên tòa nhà trong trường hợp không biết chính xác tên khu vực hành chính.

- Tên tòa nhà:

<p>15 Thường ngày khi đi đến nơi làm việc (chỗ làm việc, công sở) hoặc đi đến trường, bạn sử dụng loại phương tiện giao thông nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp sử dụng trên 2 loại phương tiện giao thông thì chỉ cần ghi 2 loại phương tiện chủ yếu 「① Đi bộ」áp dụng với trường hợp không sử dụng phương tiện giao thông nào khác mà chỉ đi bộ đi làm, đi học. <div> <div>① Đi bộ</div> <div>⑤ Xe buýt làng, xe nội thành, xe vé ngồi</div> <div>⑨ Tàu hỏa</div> </div> <div> <div>② Xe đạp</div> <div>⑥ Xe chuyên chở đi làm, đi học</div> <div>⑩ Tắc xi</div> </div> <div> <div>③ Xe ô tô, xe chở khách (xe nhiều chỗ)</div> <div>⑦ Xe buýt cao tốc, ngoại tỉnh</div> <div>⑪ Xe máy</div> </div> <div> <div>④ Xe tải</div> <div>⑧ Tàu điện, tàu điện ngầm</div> <div>⑫ Khác <input type="text"/></div> </div>	<p>Phương tiện giao thông sử dụng</p>
<p>16 Thời gian bình quân đi từ nhà đến nơi làm việc (chỗ làm việc, công sở) thường mất bao lâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> Tính cả thời gian bao gồm thời gian đổi tàu xe mất bao lâu trong trường hợp đi học, đi làm mà giữa chừng phải quá cảnh sang địa điểm khác. <div> <input type="text"/> tiếng <input type="text"/> phút </div>	<p>Thời gian đi làm, đi học bao lâu</p>
<p>◆ Tất cả những thành viên từ 15 tuổi trở lên (Sinh trước 31.10.2007) đều phải trả lời.</p>	
<p>17 Trong 1 tuần trước bạn có làm việc trên 1 tiếng với mục đích kiếm tiền thu nhập không?</p> <ul style="list-style-type: none"> Bao gồm cả nhận việc làm ở nhà hoặc làm bán thời gian hay công việc giúp gia đình kiếm thu nhập. <div> <div>① Chủ yếu làm việc</div> <div>② Vừa tham gia các hoạt động khác như làm việc nhà, học tập (trường, học viện) v.v.. vừa làm việc lúc rảnh.</div> <div>③ Có công việc nhưng hiện tạm nghỉ do nghỉ phép v.v</div> <div>④ Không làm việc  Chuyển sang câu 23</div> </div>	<p>Tình trạng hoạt động kinh tế</p>
<p>18 Bạn đã đảm nhận chức vụ gì trong công việc chính mang lại thu nhập cho bản thân?</p> <ul style="list-style-type: none"> Người làm nghề tự do thì ghi là 「② Kinh doanh tự do không thuê người làm」 <div> <div>① Người làm công ăn lương (Nhận lương hoặc thù lao)</div> <div>② Kinh doanh tự do không thuê người làm</div> <div>③ Kinh doanh tự do có thuê người làm</div> <div>④ Người làm giúp gia đình không thù lao (Giúp đỡ gia đình kinh doanh mà không lấy thù lao)</div> </div>	<p>Địa vị chức vụ công tác</p>
<p>19 Địa điểm làm việc chủ yếu là ở đâu?</p> <ul style="list-style-type: none"> 「① Nơi làm việc」bao gồm cả trường hợp đến văn phòng nhận chỉ thị phân công công việc rồi chủ yếu làm việc ở bên ngoài như nhân viên bán bảo hiểm. 「② Nhà riêng」 hoặc 「③ Nhà người khác」là nói tới trường hợp cơ sở kinh doanh nằm tại nhà. Trong trường hợp hiện đang làm việc tại nhà do ảnh hưởng của dịch Corona 19 thì ghi địa chỉ nơi trước đó đã làm chứ không ghi là 「② Nhà riêng」 「④ Đường」, bao gồm trường hợp là các hàng quán vỉa hè không có cửa hàng, hay các dịch vụ tới tận nhà hoặc bán hàng tận nhà. <div> <div>① Nơi làm việc (Tòa nhà và đất)</div> <div>⑤ Làm việc ngoài trời</div> <div>② Nhà riêng</div> <div>⑥ Phương tiện vận chuyển</div> <div>③ Nhà người khác</div> <div>⑦ Khác <input type="text"/></div> <div>④ Đường</div> </div>	<p>Địa điểm làm việc</p>
<p>20 Tên của nơi làm việc (doanh nghiệp) là gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp doanh nghiệp không có tên thì tìm hiểu hoạt động kinh doanh như tên sản phẩm kinh doanh, dịch vụ cung cấp rồi ghi nội dung thông tin của doanh nghiệp đó. Tham khảo ví dụ về nghề nghiệp rồi ghi cụ thể nội dung doanh nghiệp. <div> <div>Tên nơi làm việc (doanh nghiệp)</div> <div>Loại hình công việc ở doanh nghiệp</div> </div> <div> <div>Ví dụ</div> <div>Tên nơi làm việc (doanh nghiệp): điện tử thống kê, nhà máy Suwon</div> <div>Loại hình công việc ở doanh nghiệp: sản xuất tủ lạnh gia dụng.</div> </div>	<p>Ngành nghề công việc</p>

Nghề nghiệp	<div> 21 Chức trách (hoặc chức vụ) và bộ phận làm việc là gì và cụ thể đang làm việc gì? </div> <div> • Trong trường hợp không có chức trách (hoặc chức vụ) và bộ phận làm việc thì ghi địa điểm làm việc vào ô 'bộ phận làm việc'. </div> <div> <table border="1"> <tr> <td>Bộ phận làm việc.</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Chức trách (chức vụ)</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Việc đã từng làm</td> <td></td> </tr> </table> </div> <div> <div>Ví dụ</div> <div> Bộ phận làm việc: Mỹ phẩm thống kê chi nhánh Gangnam Chức trách (chức vụ): Người bán hàng Việc đã từng làm: Bán mỹ phẩm </div> </div>	Bộ phận làm việc.		Chức trách (chức vụ)		Việc đã từng làm									
Bộ phận làm việc.															
Chức trách (chức vụ)															
Việc đã từng làm															
Số năm làm việc nghề nghiệp hiện tại	<div> 22 Thời gian làm 'việc đã làm' tại câu số 21 trong thời gian bao lâu? </div> <div> • Dù đã thay đổi công ty hay nơi làm việc nhưng hiện nếu đang làm công việc tương tự thì ghi cả số năm làm việc từ trước đó. </div> <div> <table> <tr> <td>① Dưới 6 tháng</td> <td>⑤ Trên 5 năm ~ dưới 10 năm</td> </tr> <tr> <td>② Trên 6 tháng ~ dưới 1 năm</td> <td>⑥ Trên 10 năm ~ dưới 15 năm</td> </tr> <tr> <td>③ Trên 1 năm ~ dưới 3 năm</td> <td>⑦ Trên 15 năm ~ dưới 20 năm</td> </tr> <tr> <td>④ Trên 3 năm ~ dưới 5 năm</td> <td>⑧ Trên 20 năm</td> </tr> </table> </div>	① Dưới 6 tháng	⑤ Trên 5 năm ~ dưới 10 năm	② Trên 6 tháng ~ dưới 1 năm	⑥ Trên 10 năm ~ dưới 15 năm	③ Trên 1 năm ~ dưới 3 năm	⑦ Trên 15 năm ~ dưới 20 năm	④ Trên 3 năm ~ dưới 5 năm	⑧ Trên 20 năm						
① Dưới 6 tháng	⑤ Trên 5 năm ~ dưới 10 năm														
② Trên 6 tháng ~ dưới 1 năm	⑥ Trên 10 năm ~ dưới 15 năm														
③ Trên 1 năm ~ dưới 3 năm	⑦ Trên 15 năm ~ dưới 20 năm														
④ Trên 3 năm ~ dưới 5 năm	⑧ Trên 20 năm														
Tình trạng hôn nhân	<div> 23 Tình trạng hôn nhân của bạn thế nào? </div> <div> <table> <tr> <td>① Chưa kết hôn</td> <td>➡ Chuyển sang số 30</td> <td>③ Vợ/chồng mất</td> </tr> <tr> <td>② Có vợ/chồng</td> <td></td> <td>④ Ly hôn</td> </tr> </table> </div>	① Chưa kết hôn	➡ Chuyển sang số 30	③ Vợ/chồng mất	② Có vợ/chồng		④ Ly hôn								
① Chưa kết hôn	➡ Chuyển sang số 30	③ Vợ/chồng mất													
② Có vợ/chồng		④ Ly hôn													
Năm/tháng kết hôn	<div> 24 Bạn bắt đầu kết hôn lần đầu từ khi nào? </div> <div> • Trong trường hợp tái hôn thì ghi thời kỳ kết hôn đầu tiên. </div> <div> <table> <tr> <td>① Lịch dương</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>năm</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>tháng</td> </tr> <tr> <td>② Lịch âm</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>năm</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>tháng</td> </tr> </table> </div>	① Lịch dương	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng	② Lịch âm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng
① Lịch dương	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng									
② Lịch âm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng									
<div> ◆ Chỉ phụ nữ từ 15 tuổi trở lên (sinh trước 31.10.2007), tình trạng hôn nhân: ② có chồng, ③ chồng chết, ④ li hôn mới tham gia trả lời. Nếu là đàn ông thì chuyển sang câu thứ 30. </div>															
Số con cái đã sinh	<div> 25 Cho tới bây giờ bạn đã từng sinh con lần nào chưa? </div> <div> • Chỉ ghi con cái ruột do mình tự sinh ra • Bao gồm cả người con đã chết </div> <div> <table> <tr> <td>① Có</td> <td>Nam</td> <td><input type="text"/></td> <td>người</td> <td>Nữ</td> <td><input type="text"/></td> <td>người</td> </tr> <tr> <td>② Không có</td> <td colspan="6">➡ Chuyển tới số 27</td> </tr> </table> </div>	① Có	Nam	<input type="text"/>	người	Nữ	<input type="text"/>	người	② Không có	➡ Chuyển tới số 27					
① Có	Nam	<input type="text"/>	người	Nữ	<input type="text"/>	người									
② Không có	➡ Chuyển tới số 27														
Thời kỳ sinh con	<div> 26 Trong số những người con được sinh ra, tháng và năm sinh của con đầu và con cuối là khi nào? </div> <div> • Bao gồm cả người con đã chết </div> <div> <table> <tr> <td>• Con đầu</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>năm</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>tháng</td> </tr> <tr> <td>• Con cuối</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>năm</td> <td><input type="text"/></td> <td><input type="text"/></td> <td>tháng</td> </tr> </table> </div>	• Con đầu	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng	• Con cuối	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng
• Con đầu	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng									
• Con cuối	<input type="text"/>	<input type="text"/>	năm	<input type="text"/>	<input type="text"/>	tháng									
Số lượng con cái có kế hoạch sinh thêm	<div> 27 Trong tương lai có kế hoạch sinh con hay không? </div> <div> • Bao gồm cả thai nhi hiện đang nằm trong bụng mẹ • Trả lời về kế hoạch sinh con cái mà không phải do mong muốn cá nhân. </div> <div> <table> <tr> <td>① Có</td> <td><input type="text"/></td> <td>người</td> </tr> <tr> <td>② Không có</td> <td colspan="2"></td> </tr> </table> </div>	① Có	<input type="text"/>	người	② Không có										
① Có	<input type="text"/>	người													
② Không có															

◆ **Chỉ phụ nữ từ 20 tuổi trở lên (Tính theo ngày sinh trước 31.10.2002), tình trạng hôn nhân: ② có chồng, ③ chồng chết, ④ li hôn mới tham gia trả lời.**

28 Trước khi hết hôn đã từng có nghề nghiệp (công việc) hay chưa?

- Trong trường hợp có nhiều nghề nghiệp (công việc) thì chỉ ghi nghề nghiệp (công việc) gần với lúc kết hôn nhất.

① Có

② Không có ➡ Chuyển sang câu số **30**

Trước khi kết hôn có đi làm hay không

29 Nếu đã có kinh nghiệm nghề nghiệp (công việc) thì đã từng nghỉ việc (công việc) ấy lần nào chưa?

① Có

→ Lý do chính khi nghỉ việc là gì?

1. Kết hôn

2. Mang thai, sinh con

3. Nuôi con (Trẻ chưa đủ tuổi đi học)

4. Giáo dục (Con cái nhập học)

5. Chăm sóc gia đình (Bố mẹ v.v..)

6. Khác

② Không có

Gián đoạn nghề nghiệp

◆ **Tất cả những thành viên từ 20 tuổi trở lên (sinh trước 31.10.2002) đều phải trả lời.**

30 Xin hãy ghi tất cả những hội nhóm hoặc đoàn thể mà bản thân trực tiếp tham gia hoặc hoạt động trên 1 lần trong khoảng thời gian 1 năm trước

- Bao gồm cả hoạt động trên online
- Ngoại trừ hội nhóm hay đoàn thể mà bản thân chỉ nộp mỗi hội phí.

① Tổ chức thuộc lĩnh vực xã hội (tổ chức môi trường, tổ chức tình nguyện, tổ chức nhân quyền v.v..)

② Tổ chức thuộc lĩnh vực kinh tế (tổ hợp lao động, tổ chức nghề nghiệp v.v..)

③ Tổ chức thuộc lĩnh vực văn hóa (sở thích, thể thao v.v..)

④ Tổ chức thuộc lĩnh vực chính trị (hoạt động chính đảng v.v..)

⑤ Tổ chức thuộc lĩnh vực tôn giáo

⑥ Tổ chức khu vực (Tổ chức dân cư khu chung cư v.v..)

⑦ Tổ chức hữu nghị (Hội bạn cùng trường, hội đồng hương v.v..)

⑧ Tổ chức giáo dục (Hội phụ huynh học sinh, hội giáo chức v.v..)

⑨ Khác

⑩ Không có

Hoạt động xã hội

31 Phí sinh hoạt đang được kiểm bằng cách nào?

- Trong trường hợp có trên 2 nơi thì chỉ cần ghi 2 nơi chính.

① Công việc, nghề nghiệp của bản thân

② Công việc, nghề nghiệp của người bạn đời

③ Tài sản tín dụng (Tiền gửi, tiền tiết kiệm, cổ phần, trái phiếu, chứng khoán v.v..)

④ Lương hưu chung (lương hưu nhà nước, lương hưu công chức, lương hưu trí nhận tại bưu điện đặc biệt, lương hưu do trường tử trả, lương hưu quân đội v.v..)

⑤ Lương hưu cá nhân (Ngân hàng, bảo hiểm v.v..)

⑥ Tài sản thật như bất động sản (Thu nhập từ cho thuê, chuyển nhượng v.v..)

⑦ Sự giúp đỡ của con cái

⑧ Sự giúp đỡ của bố mẹ

⑨ Sự bảo trợ của các đoàn thể tại địa phương và quốc gia

⑩ Khác

Nguồn gốc phí sinh hoạt

Đã hoàn thành tất cả mọi câu trả lời

Cùng nhau thực hiện.



2025 POPULATION AND HOUSING CENSUS

Tổng điều tra dân số và nhà ở

1st pilot Survey

Xin hãy ghi họ tên và số điện thoại của người trả lời

※Số điện thoại sẽ không được sử dụng vào mục đích nào khác ngoài mục đích nhằm xác nhận lại nội dung trả lời hoặc để hỏi thêm một số câu hỏi.

Họ tên người trả lời

Số điện thoại có thể liên lạc

 - -

Cảm ơn vì đã trả lời
Cục trưởng cục thống kê